

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 232/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn:** Bà **Võ Thị Ngọc H**, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: Ấp PH, xã PT, huyện CT, tỉnh ST.

**Bị đơn:** Ông **Tiết Triều V**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Số 166/3, khu vực YH, phường LB, quận CR, TPCT.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Ngọc H và ông Tiết Triều V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Bà Võ Thị Ngọc H và ông Tiết Triều V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 02 cháu là Tiết Thị Huyền A (nữ), sinh ngày 15/8/2018 và cháu Võ Hoàng A (nam), sinh ngày 13/5/2020. Thống nhất giao

cháu Huyền A và cháu Hoàng A cho bà Võ Thị Ngọc H được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, không đặt vấn đề cấp dưỡng.

*Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho ông Tiết Triều V không ai được quyền cản trở theo quy định của pháp luật. Đồng thời, có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình (khi đương sự có yêu cầu và phải cung cấp chứng cứ kèm theo).*

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Cả hai khai không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

3. Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số 006286 ngày 13/8/2020. Nguyên đơn được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự quận CR, TPCT.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**\* Nơi nhận**

- Đương sự;
- TAND TPCT;
- VKSND Q.CR;
- THA DS Q.CR;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Kim Xuân**